

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 388/2019/HS-PT

Ngày 10-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Loan

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Hoàng Anh

2. Bà Nguyễn Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 292/2019/HSPT ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2019/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T; giới tính: nam; sinh ngày 10 tháng 12 năm 1999 tại tỉnh Gia Lai; thường trú: thôn ĐK, xã BN, huyện CS, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: NVC và bà: LTT; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không;

Nhân thân: ngày 03/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về “Tội Trộm cắp tài sản” (Bản án số 72/2016/HSST - BL 93-95); bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 11/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm (Bản án số 12/2017/HSPT – BL 90-92); ngày 09/8/2017, bị cáo chấp hành xong án phạt tù (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 263/GCN của Giám thị Trại giam Đắk Trung - BL 96);

Bị bắt, tạm giam từ ngày: 12/02/2019 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là nhân viên bảo vệ của kho giấy Công ty TNHH TVN, khu công nghiệp TPT, ấp BD, xã TPT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/02/2019, T cùng với Nguyễn Hữu P, TĐV và LTD đều là nhân viên công ty tổ chức liên hoan tại kho giấy của công ty. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, ông Đ, V và P đi ngủ. T đi vào phòng bảo vệ cắm sạc pin điện thoại thì nhìn thấy cửa phòng ông P có mở hé cửa, T nhìn vào thì phát hiện cửa kết sắt trong phòng mở hé nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. T đi lại mở cửa kết sắt thấy bên trong có khoảng 7 – 8 cọc tiền mệnh giá 200.000 đồng. T lấy 02 cọc tiền bỏ vào túi quần rồi đóng cửa kết sắt lại như ban đầu. Sau đó T về phòng bảo vệ, cất 01 cọc tiền trên tấm laphon, còn 01 cọc tiền vẫn để trong túi quần. Khoảng 30 phút sau, T xin V ra ngoài để đi ăn cơm rồi điều khiển xe gắn máy đến Ngân hàng A tại ấp Đ, xã TPT, huyện CC chuyển vào tài khoản của mình 10.000.000 đồng. Lúc này ông P thức dậy đi vào phòng thì nhìn thấy cửa kết sắt mở hé, sau khi kiểm tra thì phát hiện mất 02 cọc tiền, mỗi cọc 20.000.000 đồng nên báo cho ông V và Đ biết. Nghi ngờ T lấy trộm nên ông P, V và Đ trích xuất Camera thì nhìn thấy vào lúc 13 giờ 46 phút ngày 12/02/2019 T vào phòng của ông P, một lúc sau thì đi ra; ông P đã trình báo Công an xã Tân Phú Trung. Qua làm việc, T thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2019/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm “Tội Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 01/7/2019, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm ghi nhận, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/02/2019, tại ấp BD, xã TPT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt

02 cọc tiền, mỗi cọc 20.000.000 đồng của ông Nguyễn Hữu P. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về “Tội Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

[3] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi chiếm đoạt tài sản như đã nêu. Trị giá số tiền mà bị cáo T chiếm đoạt là 40.000.000 đồng, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận đã tự nguyện giao nộp số tiền 40.000.000 đồng để cơ quan điều tra giao trả cho bị hại, nội dung này phù hợp với nội dung ông Nguyễn Hữu P xác nhận tại Đơn bãi nại ngày 14/02/2019 (BL 57). Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cân nhắc việc Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (vào ngày 03/11/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử về “Tội Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, thuộc trường hợp “được coi là không có án tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 107 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017), căn cứ mục đích giáo dục ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm “Tội Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2019.

Bị cáo không nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án huyện Củ Chi; (2)
- TAND huyện Củ Chi; (1)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (25) (8).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Kim Loan